Đồng-Pháp Thời-Báo

ABONNEMENTS
Indochine — Un an. 8$00 — Six mois 5 00
Union postale — Un an. 10$00 — Six mois 6 00
Annonces Légales
0$50 la ligne de 6 points sur justification de 9 cicéros quelle que soit la page.
Annonces Commerciales
On traite à forfait

NĂM THỨ NHỨT SỐ 42
NGÀY THỨ TƯ
22 AOUT 1923
Tổng-lý kiêm Chủ-bút:
NGUYỄN-KIM-ĐÍNH

LE COURRIER INDOCHINOIS
報時法東
MỖI TUẦN XUẤT BẢN 3 LẦN
NGÀY THỨ HAI, THỨ TƯ, THỨ SÁU

DEPOT LEGAL • INDOCHINE • N° 1376

BÁO QUÁN
51, đường Mac-Mahon, 51
SAIGON
Dây thép nói (Téléphone)
SỐ: 324

GIÁ BÁN
Đông-Pháp — Một năm. 8$00 — Nửa năm 5 00
Ngoại-Quốc — Một năm. 10$00 — Sáu tháng 6 00
Mua báo phải trả tiền trước
Thơ và Mandat để gởi cho M. Nguyễn-kim-Đính.
Bao báo về việc buôn bán hay là việc tư xin thương nghị trước.

TÁNH TẬP HAY QUEN

Tánh của con người lúc còn tự nhiên trong-trẻo chưa tập thói đời, thì cũng tỷ như miếng vãi trắng kia vậy. Đến chừng tập theo thế tục, tánh ưa cái nào thì đinh cái thói ấy trong huyết não, cũng như miếng vải đã nhuợm màu, hễ nhuợm màu gì thì nó thấm màu nấy; dầu giặt xã cho mấy cũng không trắng lại như xưa. Vậy thì làm người cũng nên gìn-giữ lấy con, dạy bảo cho con, sữ cho nó biết lẽ phải đều lành mà tập tánh.

Tánh dề tập lắm, hễ tập thì quen, như ông quan Võ kia, hễ có nói chuyện thì làm sao cũng có nói việc mạnh, là trong óc đã có giống lợi khí chứa đầy, nên tự nhiên phải lộ tướng ra ngoài, là vì quen tánh. Một người Văn-sĩ hễ có phản biện đều chi cơn yến hội, thì cũng phô lý thú văn chương, lại sẳn có trong óc rồi, và hay nói mà nó quen, chớ chẳng phải có ý khoe khoan chi đó. Cũng như đều thì chuyên nghề bay, bay cao chừng nào thì huợt phát chừng nấy, cá thì chuyên nghề lội, lội xa bao nhiêu thì khoái sảng bấy nhiêu, ấy là thuận cái tánh quen của nó đó.

Các trẻ bé tuổi còn xuân, sức còn mạnh, tánh còn sạch, óc còn non, sao không lựa nghề chi tốt mà tập tánh, đặng tánh chất cho quen dề trong mình mà lợi dụng. Hễ muốn đi buôn thì tập sao trong óc phải có bán toán, muốn làm thợ thì tập làm sao trong óc phải có mực thước chuẩn thằn. Muốn làm quan phải biết lẽ luật chánh-trị và thanh cần. Muốn làm ruộng thì phải biết đất sâu gò, trời mưa nắng. Muốn kết bạn thì phải giữ đức tín cho chắt, nhớ lần nhau, lấy nhơn nghĩa mà khuyên nhau. Muốn làm người cho xã-hội biết yêu thương, phải biết nghĩa vụ phải lo làm đều công-ích. Phải biết người một nước là đồng bào nên thân ái, lựa phải chờ trong một bọc mà chung ra. Người cao sang mình không dự mà cũng nhờ, người hèn thấp mình không cang mà có chịu; là tại cái ảnh-hưởng nó chói dội, mà mình đặng thơm lây nhơ lây. Phàm làm người mà sanh ra nhờ lúc thời đại nầy, thế phải vậy thì làm người mới đáng.

Nếu tập tánh vậy rồi quen hoài như vậy, mỗi người mỗi vậy, rồi yêu thương nhau như con ở một nhà, mà hễ có tình tin cậy nghĩa yêu thương, thì mới đặng đồng lòng hiệp sức.

Đồng bang ta ở giữa khoản nầy, như trời mới sáng, cửa mới mở, người mới thức, con mắt mới ráo ghèn. Nghe rùm tai hai chữ cạnh tranh, thì cũng bắt chước cạnh tranh, nhưng mà chưa hiểu nghĩa. Cạnh tranh là dân tộc nầy cạnh tranh với dân tộc khác, phải ăn học thế nào cho mình hay mình giỏi mình mạnh mình hơn. Hoặc nghề nghiệp nầy đối với nghề nghiệp kia, dồi mài sao cho đồ vật mình tốt hơn người, đặng bán giá cao lấy tiền nhiều mà không ế. Hoặc cửa hàng nầy sánh với cửa hàng nọ, tính toán lo lường thế nào cho hàng mình bán đắc, đặng nhà mình giàu người mình mạnh mới vinh. Chớ cạnh tranh gì mà giành xé lẫn với nhau, đây giành mối bán rẻ, đó giận bán rẻ hơn, chung cuộc đã nư, hai đàng đều sập hết. Ấy cũng bởi tập mà quen tánh cũ, bây giờ muốn dồi biết đổi có đặng chăng? Thiệt không thế nào đổi đặng, vì trước kia tôi đã nói như vải trắng, lỡ nhuợm màu đen màu xám, chớ muốn nhuợm lại màu đỏ màu vàng, thì không thế nào xã cho ra mà nhuợm lại cho đặng. Duy còn vải chưa hề nhuợm đó, thì nhuợm màu khác mới tươi. Vải chưa nhuợm Là gì? là đoàn hậu tấn trẻ em ta đó.

Nếu bạn thiếu niên gắn chí thì nước nhà may nòi giống cũng may. Bọn thiếu niên đương khỏe khoắn còn thông thả bước đường đời, nếu bề giáo dục cho hoàn toàn, quen tập tánh lành trau dồi nết tốt thì có khó chi. Giáo dục là gì? Là nuôi dạy. Mà ai lo nuôi dạy đó? Là ngoài thì Nhà-nước trong là mẹ cha. Dạy là dạy đạo dạy lễ dạy văn, nuôi là nuôi thể nuôi tài nuôi đức.

Con người mà có thể cổ tài có đức, có đạo có lễ có văn lạ đã đạt cái địa vị hoàn toàn. Nếu dân tộc ta ngày nào mà đặng đến vậy rồi, nếu ai không cho gọi là văn-minh, thì tôi đây cũng không hề tin đặng.

Nguơn-Tiên

THẾ TỤC TẠP KỊCH

CÁI THÚ GIA ĐÌNH

Thầy thông X đi làm vừa về tới trước cửa. Thấy người lớn trẻ nhỏ đương đứng vòng trong vòng ngoài. Có một ông đội cảnh-sát tây đương thạnh nộ:

— *Ai ở trong nhà nầy? Ra đây biểu.*

— *Tôi đây, ông muốn hỏi việc chi?*

— *Sao thầy có chó mà không nhốt nó lại, để cho nó chạy ngoài đường?*

— *Chó nào? Chạy ra đường hồi nào?*

— *Con chó trắng vừa mới chạy vô nhà nầy chớ chó nào? Nó ra ngoài đường hồi nảy, tôi thấy tôi rượt nó chạy vô đây mà thầy còn chối được à?*

— *Không phải là tôi chối. Ông cũng thấy, tôi vừa mới về tới, tôi biết đâu việc trước được. Đã có luật nhà-nước cấm chó ra đường, bắt được thì ông bỏ phú-de tôi sẽ đi chuộc ra, còn như bắt không được mà cũng có luật phạt thì ông cứ làm giấy phạt, chiều hay mai tôi sẽ lên có mà đóng. Việc gì mà ông phải sừng sộ? Việc gì mà ông vô lễ, mắng tôi rằng chối xuôi chối ngược?*

— *Thầy cứng cỏ với tôi à? Tôi rập bo ông có phạt cho thầy coi.*

— *Phạt thì cứ phạt, ông tưởng tôi sợ sao? Bất quá là mấy cắt bạc, chớ tù rạt gì mà tôi ghê cái oai của ông.*

Ông Cảnh-sát lằm bằm bỏ đi, thầy thông X. cũng lằm bằm trở vô nhà. Vừa hay quần áo vừa nói:

— *Cái thứ đờn bà hư ở đâu. Có một chút việc đóng cửa mà cũng không xong, để cho phú-lít tới cửa sừng sộ, hàng xóm đứng coi vòng trong vòng ngoài như coi hội. Đã đi làm mệt hồng chết, về tới nhà tưởng là thấy chuyện vui vẻ, vui vẻ dữ hôn.*

Thím-thông sẳn tay cầm cái dao phay bầm thịt, trở bề sống bầm trên lưng con chó một cái rất mạnh, nó kêu cẳng cẳng om sòm.

— *Tao sợ mầy như sợ mồ tổ mà mầy cũng không tha tao. Hễ hở ra thì mầy chạy ra đường mầy bắt ông tiền nhơn mầy, để cho chúng đào mồ cuốc mả tao lên.*

— *Nè! tao nói trước cho mầy biết. Tao ghét cái thứ chưởi chó mắng mèo đó lắm a. Mầy còn nói lán chán mầy coi tao.*

— *Thái mà, tôi biết rồi mà, cần gì phải nói.*

— *Mầy biết cái gì?*

— *Biết là con chó mà còn coi hơn tôi, chớ biết gì?*

— *Không phải là tao coi con chó hơn mầy. Vậy chớ tao dặn mầy, hễ tao đi làm thì phải đóng cửa trước lại, đừng để nó ra đường. Mầy tưởng phú-lít nó mắng tao vậy tốt lắm sao? Mầy hư như vậy biểu tao đừng động tới mầy sao?*

— *Tôi hổng phải là mọi của ai. Cả ngày tôi mắc nấu cơm nấu nước, may vá, vậy cũng đủ là làm đầy tớ rồi. Bây giờ còn bắt làm mọi giữ chó nữa sao?*

— *Vậy chớ coi nhà hổng phải là phận việc của mầy hay sao? Muốn nằm ngửa đó hã họng ra để cho tao chạy cho mà ăn hay sao? Còn già hàm tao đánh bể đầu.*

— *Đánh thử mà coi, tưởng đất nầy hổng có cỏ bốt sao?*

Đánh nầy, đánh nầy.

Vừa nói đánh nầy, vừa lấy tay hất mâm cơm, chén đĩa bể ráo, canh cá đổ lộn nhảo.

— *Mầy tưởng đâu tao cần ăn cơm của mầy nấu đó sao? Ngoài tiệm cơm khách-trú nó đồ cho chó ăn hết sao?*

Hạ màng.

Thất-Lang.

TRUNG-HOA CÁCH-MẠNG

(Tiếp theo)

Khi ấy Lê-nguơn-Hồng ra lịnh sai quân đưa Trương-Bưu ra khỏi Võ-Xương thành, hoặc Cách-mạng hoặc quân sĩ thấy Trương-Bưu thì nó lấy con mắt nó huých. Trương-Bưu chẳng dám chần-chờ, cứ ôm đầu mà lủi, thẳng qua phần đất mướn của Nhựt-Bổn mà ngụ, chừng ấy mới tỉnh hồn.

Khi ấy bọn tân quân hiệp với bọn Cách-mạng bao la các dinh-thự các kho-xưởng đều cắt người canh giữ. Phan-ty tra xét kho bạc và sổ bạc, đòi sở đốc luyện tra xét đồ quân giới, thâu giữ hẳn hòi, một mẩy chẳng sót. Khi ấy các đạo binh mai phục các chỗ thấy lửa cháy trong thành thì biết binh Cách-mạng đã toàn thắng, miệng la chơn chạy mừng rỡ vô cùng, đều kéo tới rần rần như kiến cỏ. Thương hại thay cho những kẻ không biết thời thế, không theo Cách-mạng lo trốn theo Trương-Bưu, bị lúc loạn quân chết cũng nhiều quá, còn binh bên Cách-mạng chỉ chết có hai người mà thôi.

Dinh Đốc-thự cháy rồi, Trương-Bưu chạy rồi, cả thành quân sĩ theo rồi, thì các việc đã về Cách-mạng rồi hết. Tại Võ-Xương có quan Nghị-trưởng là Than-hóa-Long, bấy lâu đã hết lòng theo Cách-mạng vận động, quân dân kính mến lắm, đương lúc loạn Hóa-Long chim hết Tư-nghị-cuộc, sửa sạng xong xả, Hóa-Long mới rước Lê-nguơn-Hồng đến Tư-nghị cuộc bàn tính công việc. Các hàng quan bên niết ty-là bọn Mả-kiết-Chương, bên khuyến nghiệp là bọn Cao-tông-Như đều đến hội nơi Tư-nghị cuộc, còn quân binh các đội thì đứng vòng xung-quanh, đều cử Lê-nguơn-Hồng làm tạm thời Tổng-thống ngạt-quân đô-đốc. Than-hóa-Long làm Chánh nghị-trưởng. Trương-quốc-Tuấn, Hồ-tử-Hết làm phó nghị-trưởng. Thành-võ-Xương khi ấy treo quốc-kỳ của Cách-mạng lên, trong lá cờ để bốn chữ thanh-thiên bạch-nhựt, và quân kỳ thì ba sắc, xanh, đỏ, trắng. Dùng Mả-kiết-Chương làm đở Tư-dân-chánh, Cao-tông-Như làm đở Lý-tài-chánh. Khi ấy nhơn-dân quân-sĩ thấy Cách-mạng dựng cờ lên, thì đều hoan hô rằng: Quốc dân quân vạn tuế!

Thành Võ-xương đã về Cách-mạng rồi, thì nhơn dân tưởng đâu cũng đam binh đánh Hớn-Dương chớ lẽ nào không. Chẳng dè bên Hớn-Dương Cách-mạng cũng lấy rồi nữa. Vả chỗ Hớn-Dương nhà Tanh có thiết một cái xưởng tạo binh khí lớn lắm, nhơn-công đều người Nhựt với người Tàu làm, cho nên tại đó súng ống thuốc đạn nhiều lắm. Nguyên xưởng ấy của Trương-chi-Động khi trước sáng tạo ra đó. Trước khi sắp đặt thì Huỳnh-Hưng tính với Nguơn-Hồng rằng: Mạng mạch của Hớn-Dương ở nơi xưởng quân giới, trước phải chặn ngan lưng nó mà đánh, thì phải phục binh nơi Qui-sơn, đến việc sẽ làm như vầy như vầy thì xưởng quân giới ắc đặng, việc lớn ắc nên vậy. Lê-nguơn-Hồng khen kế rất diệu. Quả như vậy chẳng sai, lúc đặng tin Cách-mạng hãm thành Võ-Xương rồi thì có bốn trăm quân kéo tới Hớn-dương. Quân lảnh vào thưa với quan Đốc-Biện rằng: Võ-xương tay thất, mà thế còn chịu nổi lấy lại đặng, duy thiếu thuốc đạn, nên quan lớn sai chúng tôi đến đây xin ngài giao thuốc đạn đặng đi tiếp cứu chẳng nên chậm trễ. Trương-đốc hỏi có bằng cớ không? Quân-lảnh nói: cứu binh như cứu lửa, không kịp có bằng cớ, ông nói vậy chẳng là quân Cách-mạng nó sai chúng tôi đặng sao? Trương-đốc cũng cho vậy là phải, khi ấy quân sĩ kêu lớn rằng: nước nầy mà còn nghi chúng tôi sao? Chúng tôi đói gần chết đây mà còn dùng-dằn nghi nan nữa chớ. Trương-đốc lấy bạc cho năm chục đồng đặng ăn cơm, ăn rồi quân-sĩ đều nói: chúng tôi phải về thủ Qui-sơn, còn hai trăm ở đây vận thuốc đạn qua Võ-Xương tiếp cứu, hai trăm binh kéo qua Qui-sơn, hai trăm binh ở lại giữ kho binh khí đó. Đến khi nghe hiệu lịnh, hai trăm ấy ứng lên hiệp với Cách-mạng mà chim thành Hớn-dương.

(Còn nữa)

Viên-Hoành

Làm người nên trách lấy mình

Thường tánh của người thì hay tự dung mà không hay tự trách, mà cái tánh ấy trừ ra bực hiền-nhơn quân-tử rồi, thì ai ai cũng đều có tánh ấy cả. Mà chẳng những là kẻ quê mùa dốt nát có tánh ấy vốn nói mà chi, những bực có học thức có văn vọng có đọc câu hậu trách kỷ nhi bạt trách nhơn nằm lòng rồi, mà cũng tự dung hoài không thấy khi nào tự trách! Nhưng cũng phải lắm chút, rất đỗi như đức Khổng-Tử mà ngài còn nói: Đạo trách mình là đạo của quân-tử có bốn đều, mà ngài chưa hay đặng một: Làm tôi thì không trung, hễ làm vua thì lại cầu cho tôi trung, làm con thì không thảo, mà chừng làm cha lại cầu cho con thảo, làm em thì không kỉnh, chừng làm anh lại cầu cho em vưng chịu lịnh mình, làm bạn thì trước chẳng hề ra ơn với ai, mà cứ cầu bạn giúp đở mình mãi, trong bốn đều đó mà ngài chưa đặng một đều, ấy là ngài nói khiêm, và nói dở lòng người đời hay sao chớ. Ngài chưa phải quân-tử thì còn ai là quân-tử? Thế thì đương thuở ấy có khi nhơn-tình cũng như đời nay vậy, hay trách người mà chẳng biết trách mình, cho nên người lập lời ấy để dạy thiên-hạ đó.

Như dân-tộc ta đương buổi nầy đây, ai cũng biết là đời vận quí, cho nên văn vận lo-mò, đạo-đức thồn-mồn, nếu các nhà kiến-thức không lo bồ cứu ắt một mai phải vận loạn luân thường, lời than thở ấy thiệt là lời hay lời phải, đáng cảm cho người có lòng ưu thế mẫn thời, khen cho người biết lo lắn cho nên phong-hoá. Ngặt một đều chẳng biết đặng những người than thở đó, mà mình có giữ đặng vuông tròn phong-hoá, lễ-nghi theo cũ đạo đức như xưa không? Hay là than thở đó là cũng than chung phần mình trong đó nữa?

Lại có kẻ trách rằng: họ giàu có mà họ bo-bo giữ của không làm chi công ích cho đời, thiệt là họ độc bảo kỷ thân, không biết trọng phần nghĩa vụ. Trách vậy thì phải, sanh đời nầy, phải biết mình là nhà, nhà là xã-hội, xã-hội là nước, mới gọi chung lại là nước-nhà. Thế thì phải để một phần công tâm mà âu lo đều nghĩa vụ thì nhằm rồi. Hỏi vậy chớ những mấy người thuở nay thường nói câu chuyện đó là người giàu hay người nghèo? Đáp rằng: toàn là người nghèo nói, chớ không thấy người giàu nào nói. Nếu người nghèo mà trách người giàu thì có nhằm chi đâu mà trách. Biết mình giàu rồi mình có như người ta không? Hay là mình nghèo thì mình lấy chỗ đại nghĩa mà trách người, đến một mai mình phát đặng làm giàu, lại quá nhà giàu người ta bây giờ nữa.

Ở đời trách người là đều vô ích, có đều chỉ xin mình khá trách mình, dã như mình dốt thì mình trách mình sao không học, mình nghèo thì mình trách mình sao không giàu, mình dở thì mình trách mình sao không giỏi, mình yếu thì mình trách mình sao không đủ sức giúp người lo đời. Mình trách mình hoài hoặc may cái mong-mỏi ấy nó có lần tới cái địa vị nào chăng. Nếu mình cứ trách người thì người cũng biết trách mình, lẽ ra trách lẫn nhau hoài cũng như thằng Cui kia, chớ không ích chi cả.

Xét cho kỹ mà luận, người trên cõi nhơn-hoàn nầy, không có ai dại mà làm giàu cho đặng. Nghĩ coi: việc nào cũng mua đặng sắm đặng, chớ cái giàu làm sao mà mua, mà thuở nay ai có giàu lại đam mà bán bao giờ. Mà sao dám khi người giàu trách người giàu, còn mình không làm giàu như người vậy đặng làm công-ích công-nghĩa gì đồ sộ cho người ta coi. Chừng đó mình làm nên việc có danh rồi, người ta nầy mình chung vốn cho mình làm, chớ ai dại gì để của mà cất. Nếu có người cữ đánh thì có người sẳm đánh ra hèn, chớ chưa có ai cữ đánh một người, hiểu sẳm đánh rồi ai khiên cho nổi, (đánh là cái vật, nặng tới 50 người khiên).

Nguyễn-thế-Ngọc

HƯỚNG TRUYỀN

MỘT PHƯƠNG THUỐC MỚI TÌM

Ông *Docteur* Roux mới đây có cho hội Hàng-lâm (ban Khoa-học) Đại-Pháp hay rằng có hai ông Lương-y Langsa mới tìm ra đặng một cái phương-pháp để « trồng trái » ngừa bịnh trái-ban. Cái phương-pháp ấy là trước hết chích thuốc « sérum » rồi kế đó lấy máu của người bị trái-ban mà chích một hay là nhiều ẩn.

Hai bực tài trí đó còn tìm kiếm và thí-nghiệm đặng cho mấy phương-pháp đã bày ra sẽ đặng hoàn toàn.

MỘT CÁI MÁY-BAY RẤT LỚN CỦA HUÊ-KỲ.

Nghe tin rằng Huê-Kỳ mới làm một cái máy bay lớn để dùng trong chiến trận đặng phá thành-trì, cái máy bay đó chắc có lẽ là một cái lớn hơn hết ở trong hoàn-cầu. Đến ngày 15 Juillet năm tới đây thì đem ra bay thử; còn bây giờ công việc cũng gần rồi.

Cái máy bay đó mà cuộc sắp đặt (vừa người vừa vật) dầu đó xong rồi thì nặng đến 20 tấn, chở nổi bảy khẩu-sũng đại bác và khi nào có máy-bay của binh nghịch xáp lại thì bất kỳ ở phía nào cái máy bay lớn ấy cũng đều có đạn bắn vải ra.

MÁY-BAY ĐI KHẮP CẢ HOÀN-CẦU.

Theo lời của tờ báo Ăng-lê là *Daily Mail* thì Chánh-phủ Ăng-lê đang tính sửa soạn cho người đi máy-bay bay đi khắp cả hoàn-cầu lo về việc nước.

TRÚNG SỐ ĐỘC-ĐẮC

Có tin báo rằng một người đội ở cơ binh Thuộc-địa đang ở Toulon (Đại-pháp) mới trúng số độc đắc là một muôn quan tiền tây; cũng là một đều hữu phước đó.

ĐỀU TỆ TRONG LÀNG

Thử xét cho kỹ, đời càng ngà, càng chồng phát thì sự xảo-trá càng bữa càng gây thêm, hễ làm quan thì ỷ quyền cao hiếp kẻ dưới, còn người phe mạnh thì dùng thế-lực mà đè-ép kẻ yếu-hèn; dầu cho đến bao giờ thì những hạng người ngu-hèn, dốt-nát kia cũng phải đem thân ra lăn tròn như khúc gỗ, mặc tình cho kẻ dập người dày. Ôi! Người đời ai cũng tai mắt thịt xương, ai cũng đầu đen máu đỏ mà quí hồ ai lại được hiếp ai? Trên Chánh-phủ đã hết sức mưu lọc chước lừa đặng ngừa đón những đều tệ lậu và bảo-thủ cái quyền tự-do cho đám dân đen mà rồi cũng chữa để đã trừ tuyệt: lắt hắt rồi cũng xảy ra những đám nầy bày sự lường gạt để cầu mưu dục lợi, những kẻ khác rùng ép kềm-chế đặng lấy oai quyền, sự tệ ấy xảy ra thứ nhứt là ở trong làng là nơi con mắt của quan quyền ít dòm ngó đến. Trong một bàn hội-tề, nếu muốn đem ra mà chọn lựa cho kỹ thì chưa ắt đã có được năm người có lòng công bình chánh trực, ưu thế mẫn thời hay chăng! Thường thấy: nếu trong một gia tộc mà có được một người lên lãnh trách-nhậm làm hương-chức trong bàn hội-tề thì sao sao người ấy cũng kiếm thế thần mà bảo-cử người trong phe đảng của mình lên, đặng rồi có hiệp lại cho thắng số đông có mấy tấy có tao, coi thằng dân nào lờ-khờ, bốp tai đá đít nó họa chăng nó có khiếp oai thì công phí của. Nếu có ai hỏi — dân đời nầy chẳng phải dại-khờ gì mà để bốp tai đá đít? Tôi xin đáp: con dân trong một làng — đã là ở trong làng — thì sống cũng nhờ làng, thác cũng

CÔNG-VĂN LƯỢC-LỤC

SỞ ĐỀ-HÌNH

Ông Nguyễn-chánh-Hải, Sung-biện điền-án hậu-bổ ở sở Đề-hình Đông-pháp khi trước đặng để ở tại ngoại nay đem lại vào ngạch kể từ ngày 1er Aout 1923.

TY VIÊN QUAN BỔN-QUỐC

Theo lời nghị quan Thống-Đốc Nam-kỳ để ngày 16 Aout 1923.

Cho phép thầy Nguyễn-văn Hội, Cai-tổng hạng-nhì Lộc-thành-Trung (tỉnh Cholon) từ chức, kể từ ngày ký tờ nghị định nầy.

Cho phép thầy Thơ-ký Nguyễn-văn-Tư đi nghỉ ba tháng ở Trảng-bàng Long mỹ (Rạch-giá) kể từ ngày 1er septembre 1923 và ăn nửa phần lương.

THIÊN BỔ

Qui-vị kể tên sau đây, tốt-nghiệp ở trường Nông-nghiệp (Bến-cát) khi trước, nay đặng bổ đi làm chức biện-sự hậu-bổ sở Canh-nông: Đặng-văn-Siên và Nguyễn-văn-Phát.

Do anh Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74)
tặng cho Kho Sách Xưa của Quán Ven Đường.

HỘI NHÀ MÁY XAY LÚA VIỄN-ĐÔNG
(Rizeries d'Extrême-Orient)

HỘI NẶT DANH VỐN HÙN 25 TRIỆU QUAN TIỀN LANGSA ĐỀU ĐÓNG TẤT SỐ

Ở TẠI **SAIGON**, ĐƯỜNG BELGIQUE, MÔN BÀI SỐ 15. — NHÀ MÁY XAY VÀ KHO TRỮ Ở TẠI **CHOLON**

CÓ PHÒNG VIỆC RIÊNG LO VỀ CHUYỆN LÚA

MUA LÚA VÀ LÃNH BÁN LÚA — GIÙM TIỀN LÚA VÀ THẾ LÚA — LÃNH LÚA GỞI KHO

TRƯỚC KHI BÁN LÚA xin hỏi bổn hiệu; nếu vị điền-chủ nào mắc đi không đặng thì viết thơ cho bổn hiệu sẽ đến viếng mà bàn luận. — MUỐN HỎI CHI THÌ BỔN HIỆU SẴN LONG CẮT NGHĨA CHO HẾT.

Phòng việc: ở tại đường Belgique, môn bài số 15

CÓ ĐẶT HÃNG NGÁNH TẠI CẦNTHƠ và có lập chành mua lúa nơi các chỗ thị-tứ.

nhờ làng. Phận sự một tên dân đối với làng thì cũng như con đối với cha, vì từ hồi nào đến hồi nào con dân Annam ta đã ung-đúc thâm căn cố-đế trong não cân một cái tánh tình dịu-mềm mỏng-mảnh, nên thà chịu tốn một lần năm bảy ngươn bạc hơn là phải phí mất thì giờ, vào lòn ra cúi, lại mỗi lần đến hầu quan là mỗi lần sợ sệt khép nép.

Bởi cớ ấy nên dầu lịnh trên có ra oai sấm sét, co duỗi thế nào thì phương thứ-dân cũng phải cam chịu theo một bề cho chèo xuôi mát mái, cho thuận dạ bề trên, dường ấy thì sự ở ăn trong làng mới được yên ổn; bằng chẳng vậy thì không những là phải ăn phải ở xấu mà tại con phải đi tuần du canh gát, cả năm mười ngày phải bỏ công ăn chuyện làm trối thây vợ con ở nhà thiếu sau hụt trước. Trong làng phần nhiều là kẻ hạ chúng, ngoài ra còn mấy người thông-thạo sự đời, thì những người làm làng không lương-tâm ấy lại xúm xít nhau lại tìm mưu đánh đổ, nay bắm sự nầy mai thưa sự nọ, khẩn khản một dạ dòm hành ghen ghét. Không phải là dân khôn có giành trâu cướp ruộng chi ai nhưng họ sợ nếu để cho hạng người khôn được thong-thả tự-do, thì cái sở-hành của họ khó mà bày-biện đều tà lẽ vạy, lại chi cho khỏi con mắt tinh đời dòm vào rồi sau phải sanh ra nhiều đều kiện cáo. Trong một làng cũng thường có chia ra nhiều phe đảng, làm đầu là một người hương-chức có quyền thế lớn trong hội-tề, phe nào cũng lo bảo-bọc cho phe nấy, dìu dắc nhau, binh vực nhau, nên chi nơi tụng-đình thường có nhiều sự thưa kiện lôi thôi, nay ông hương nầy kiện ông hương kia, mai chú xã cựu thưa chú xã tân, quanh quẩn năm nầy qua tháng nọ không lúc nào mà ngớt được sự thưa gởi long đong, rốt lại người nào cũng phải tuôn bạc trăm ra mà mua đều lằng phí vì hễ thót trên môn thì thót dưới cũng môn. Lẽ ấy sanh ra thì cốt cũng bởi tranh lấy nhau cái ngôi thứ ẩm-thực, giành lấy nhau cái quyền-lợi nhỏ nhen, chớ bằng thật, không hề thấy họ tranh giành nhau mà làm đều phải bao giờ. Hễ bước chơn lên làm hương-chức thì trước tự bao giờ họ đã sắp đặt những mưu thần kế quỉ đè dè-nẹt con em, bởi quanh ăn quẩn, rùng-ép lạm-quyền, bằng chẳng có vậy thì có ai dại gì mất trăm mất chục, tranh ra làm cái chức cộn-con để hứng lấy cái nhục «dần chân đi thót». Mỗi lần bảo cử hương-chức (thứ nhứt là chức xã-trưởng và chức hương-quản) thì, ối thôi! phe nầy lợp-nợp, đảng nọ chảo-rảo, chạy xuôi chạy ngược, lo cho người trong một phe đảng được đắc cử, hầu úc sau nầy có để thi-thố ngữa-ngang, dầu có phải tốn đôi ba trăm đồng bạc-để đổi mấy cái ký tên, mấy con dấu mực, thì họ cũng vui lòng mà chịu vậy. Vì cớ ấy nên trong làng cái câu «da kim ngân phá luật lệ» thường ở nơi đầu lưỡi của muôn người. Mà hỡi ôi! Bấy nhiêu số tiền của họ tuôn ra lúc nầy thì tức nhiên là những giọt nước mắt của đám dân hèn hạ ngu-xuẩn, chung lại một người một ít mà đền bồi cho họ lúc về sau. Mỗi sự hễ có tiền thì đều dữ hoá lành bằng không kém, thì sự hiền trở nên dữ.

Còn về phần tụng-sự, nếu ai muốn cho chuyện của mình đặng kiện thì ít nữa phải lo tiền ra lo-lót với kẻ bất lương kia, thế thì mới được chắt ý cho, bằng chẳng vậy, dầu cho chuyện có phải cho mấy đi nữa thì cũng phải thành ra dỡ-dang, còn chuyện quấy nát nếu có tiền bồi lo thì cũng dễ mà gỡ dáng. Chẳng biết cái lương-tâm của họ đem đi đâu?? Tiền đạo-tặc trộm-cướp cũng ăn, tiền dâm-phu dâm-phụ cũng ăn, tiền chết oan để lãnh cũng ăn, mỗi mỗi họ đều lấy cái mạ-lực đồng tiền làm cội rễ: ăn ở không nhơn, không đức, không thương giống thương nòi, chẳng đoái tình lân cẩn, ăn buổi mai quên buổi chiều, thế mà họ sang đành đoạn!!!

Chẳng phải là trong mỗi làng đều có những thói dê-tiện khả điều như vậy tất cả, tôi xin ngừa rằng, nếu mấy lời tôi tỏ trên đây không hợp với làng nầy cũng hợp với làng khác, không hợp với người nọ cũng hợp với người kia; luôn dịp tôi xin với ai là người làm làng có lòng ái-quần ái-chưởng có dạ nhơn từ khá đem lòng nhiệt thành ra mà coi chừng giùm cho dân ngu, nếu thấy kẻ nào lò mòi gian giảo thì dẫn nó đến quan, cho thiên hạ biết đặng nhổ nước miếng trên mặt nó.

Ớ bạn thanh niên! Anh em ai là người có lòng vì quê-hương thì hãy giúp đỡ kẻ cô thế, kẻ công người của, để thanh ra cái nạn áp-chế, và khu khuyến-nhũ những lũ giả-man kia cải tà qui-chánh, thế là anh em làm đặng sự phải với nòi giống đó.

Tô-kim-Mới.

PHÊ BÌNH

Bổn-báo thấy bài Đều lệ trong làng của ông Tô-kim-Mới ở đâu không để chỗ ở, mà trong bài than thở về sự thương dân, nên bổn-báo in nguyên-văn chẳng hề thêm bớt. Bổn-báo thiết nghĩ xứ nầy là xứ của Đại-Pháp, Đại-Pháp Chánh-phủ lấy luật dân-quốc mà ban hành. Đã vậy mà chánh-sách của Chánh-phủ rất nghiêm, mỗi tỉnh cho đặt ra bốn năm ông chủ-quận, quận nào chủ nấy, mấy ông chủ-quận đời nầy đều là người khoa cử xuất thân, học hành rộng, nghe thấy nhiều, lễ luật thông, đạo đức có. Chánh-Phủ đã giao cho một phương diện mà sửa trị, là sửa những đều lệ tục, trị những đứa bất lương, hiện bây giờ nội Nam-kỳ có chỗ nào là không có chủ-quận. Vậy sao dân không đến các ngài đó mà cầu minh sự hà hiếp cho mình, để chi ẩm-ấp trong lòng, mà chịu lụy với mấy cậu hộ-hương trong óc còn nồng hơi rượu. Ông Tô-Kim-Mới cũng là người biết đều quấy phải, biết thương người cô thế, biết chuộng lẽ công bình, sao ông không chỉ chỗ cho dân đi, tới tòng mà kêu oan, tòng cũng là người quyền trên hương chức. Mấy ông Tổng trị họ không đặng, thì còn mấy ông Chủ-quận mà chi. Nói cũng mà nghe, nếu có ông chủ-quận nào bất minh thì còn quan Biện-lý. Sao ông Tô-kim-Mới không ra tay bảo chữa cho dân chúng, hay là ông cũng sợ làng họ oán ông? Sợ gì, ở đời cứ lẽ phải mà làm, sợ chi đứa quấy.

Nói thì nói vậy, chớ ai ai cũng là đồng-bào ta cả thảy. nay bổn-báo khuyên cùng hương-chức làng nào mà có thói điều như lời than của ông Tô-kim-Mới trên đó thì bổn-báo xin các qui-chức hãy bỏ thói ấy đi. Lời tục ngữ có câu rằng: Mất của dễ tranh mất danh khó kiếm, xin các qui-chức phải bảo thủ lấy thân danh, phải lo làm đều công-ích. Nếu ai mà bỏ phép công bình không thương nòi giống là lốt người ta mà lòng dạ cầm thú vậy. *D. P. T. B.*

Hội Nông-nghiệp ngân-hàng tương-tế tỉnh Sadec

Trích lục sổ thâu xuất tới ngày 31 Juillet 1923.

Thâu

Số bạc một phần tư phần hùn của các Hội-viên đóng	2.882$50	
Bạc của hãng Đông-pháp ngân-hàng gởi cho Hội cho vay	74.500 00	
Bạc của Hội nông-nghiệp gởi	1.381 50	
Tiền lời	1.911 00	
Cộng	80.675 00	80.675 00

Xuất

Số bạc cho vay chưa tới kỳ:		
9 người vay thế đất	75.600 00	
1 người vay thế lúa	700 00	
Sở phí	1.177 91	
Cộng	77.477 91	77.477 91
Khấu trừ, còn tại tủ Hội		3.198 09

Sadec, le 31 Juillet 1923

Quản-ngân-Hàng
Nguyễn-duy-Thanh

Chánh-đồng-Lý
Nguyễn-tấn-Dược

P. C. C.
Le Président:
Nguyễn-tấn-Dược

NHÀN ĐÀM

BÍ BENG VẤN ĐÁP

Bất học giả hảo

Trò Beng. — Thầy ơi, hồi hôm nầy tía tôi rầy tôi dữ quá, hỏi tôi học với thầy lâu rồi sao chưa biết chữ nào. Thầy thì thông, học không nên thân chắc là tại tôi làm biếng. Tía tôi nói học giả hảo bất học giả hảo.

Thầy Bí. — Nói câu chữ đó để làm gì?

Trò Beng. — Tía tôi cắc nghĩa là Thánh hiền người ta đặt câu ấy, hỏi học trò coi học vậy tốt hay là chẳng học vậy tốt?

Thầy Bí. — Nói bậy nà! Sao mà biết là câu hỏi? Sách Annam có chấm dấu hỏi bao giờ?

Trò Beng. — Không phải câu hỏi, vậy chớ sách dạy: học cũng tốt, không học cũng tốt, hay sao? Không học mà tốt nỗi gì?

Thầy Bí. — Sách nho mầu nhiệm lắm, con ơi. Thánh hiền đã biết trước cái đời bây giờ nên có sách nói thăng thiên, độn thổ, độn thủy. Xưa các đấng ấy cũng biết là sẽ có những thằng như tao, nên mới dạy rằng học cũng chẳng học cũng tốt. Học năm mười năm mà đi làm bốn năm chục đồng bạc một tháng đừng thêm học để sau đi làm anh thợ hàn cũng kiếm được năm bảy đồng một ngày. Như vậy thì học làm gì? Từ mới cắp sách đi học cho tới thi bằng cấp sơ-đẳng đã tốn một ngàn, học bốn năm Mytho Saigon lại tốn một ngàn nữa, vào các trường Cao-Đẳng ba bốn năm nữa phải tốn một ngàn nữa là ba ngàn. Rồi làm ông Còm ông Thâm mỗi tháng lương trên một trăm, chỉ đủ ăn cái lỗ miệng, chớ đời nào được cửa cao nhà rộng ô-tô ca-nốt. Để ba ngàn đồng bạc ấy mà buôn bán hay làm ruộng, sao sao cũng đủ ăn mà không biết chừng làm giàu có khi. Thử đem ra cho vay mười lai một tháng, như vậy cũng được ba trăm. Con ơi, học mà thành nhơn, chớ học mà để kiếm cái lương tháng con đừng thêm mong. Thà rằng con đừng học còn hơn.

Thất-Lang.

Trường Nguyễn-phan-Long

Cách vài tuần nay bổn báo có đăng tờ bố cáo của ông Nguyễn-phan-Long nói về sự ông mới lập một nhà trường tư tại Saigon, ở đường Legrand de la Liraye, mà dạy trẻ em thi lấy bằng sơ-đẳng học (certificat d'études primaires) và dạy một lớp trung-đẳng học (1re année du cycle complémentaire). Nay bổn-báo lại nghe rõ nếu số học-trò đông thì ông sẽ dạy thêm một lớp đặng cho học-trò học thêm mà thi lấy bằng tốt nghiệp trung-đẳng học (diplôme d'études complémentaires). Ngày 15 septembre 1923 sẽ khai trường mà dạy.

Vã ông Nguyễn-phan-Long là người tánh ý cang nghị, tài học rộng cao, cử chỉ của ông tuy ôn hòa mà chính chắn, bởi vậy mỗi việc ông làm thì ông tận tâm kiệt lực mà lo cho hoàn toàn. Ai hay ông tính mở trường mà giúp cho bọn thiếu niên Nam-việt rộng rải đường học-thức thì cũng đều mừng. Tôi có đến viếng nhà-trường của ông thì thấy ông dương dọn dẹp 6 căn phố với hai cái nhà, ở nhằm chỗ cao ráo mát mẻ mà lại thanh tịnh, nhằm phải là chỗ cho trẻ em ăn ở mà học tập lắm.

Tôi lại được tiếp chuyện với ông Long mà hỏi ý ông coi ông tổ chức cách thức ông dạy thế nào thì ông tỏ rằng ông sẽ chọn giáo-sư chính chắn hẳn hòi, và lớp lớn thì ông bổn thân lãnh dạy khoa chữ tây đặng ông hết lòng mà làm cho học-trò mau tấn phát. Trường học đã ở một chỗ mát mẻ thanh tịnh, mà cai-trường là một người tây học hữu danh, lại có đặt một cuốn mẹo chữ tây để dạy trẻ em tập viết chữ tây cho trúng, thế thì ai có con mà chẳng nên cho đến trường Nguyễn-phan-Long mà học. Vậy tôi xin khuyên đồng-bang trong Lục-châu mau mau gởi thơ mà xin cho con học, vì nếu để trễ thì e chật chỗ hết.

VIÊN-HOÀNH

ĐÔNG PHÁP THỜI SỰ

GIÁ BẠC

Kho Nhà-nước	8.f.90
Ngân-hàng Đông-Pháp	8 80
Ngân-hàng Hongkong-Shanghai	8 75
Ngân-hàng Chartered	8 75
Sté de Gérance de la Banque Industrielle de Chine	8 75

GIÁ LÚA

Lúa chở đến nhà-máy Cholon (mỗi bao) mỗi tạ 100 kilos, là:

Vinhlong	5$15	tới	5$25
Gocong	5 40	»	5 50
Baixau	5 30	»	5 40
Baclieu	5 45	»	5 55
Giá thường bực trung	5 32	»	5 42

Đáng khen

SAIGON.— M. P... là người cho mướn xe kéo mới đem đến bót quận thứ ba năm chục đồng bạc mà tên cu-li xe-kéo của va xí đặng ở ngoài đường. Thật là một gương tốt lắm đó.

Rủi về xe hơi!

LAITHIÊU.— Hôm ngày 13 Août, lối 10 giờ rưỡi có người đến báo với ông Cò ở Laithiêu rằng có một cái xe-hơi ở Thủ-dầu-một đi về Saigon đụng ngã một trụ cây cột đèn khí ở Tân-Thới (Laithiêu), và người cầm bánh với một người ngồi xe bị bịnh. Ông Cò bèn tức tốc đến nơi thì thấy quả vậy: Cái xe hơi số C. 1985 nằm đó, tay cầm bánh thì đã bể rồi, còn giàng-máy thì có hư chút đỉnh. Lại thấy một bên đó có cây cột đèn khí đã ngã còn dây đèn thì đứt.

Ông Cò bèn tra hỏi tên cầm bánh xe là Trần-văn-Khuyên, 29 tuổi, làm boy ở nhà ông Guillemet, thì nó khai rằng: «Hôm 6 Août chủ tôi là ông Guillemet dắc tôi đi lên sở cao-su của ngài ở Thudaumot đi xe-hơi. Lên đó đặng ba ngày thì ông chủ tôi đau nên lật đật đi về, để tôi với tên đầu-bếp Gia ở lại. Còn xe hơi cũng để lại đó.

Hồi sớm mai nầy (là bữa 13 Août) vì mấy người cu-li đòi tiền công nên tôi mới nhứt định đi về cho ông chủ tôi hay. Sẵn có xe-hơi của chủ tôi để lại đó, tôi mới tính lấy dùng.

Lối 9 giờ, lúc tôi vừa sửa soạn đi về thì tên Gia là người đầu-bếp chạy lại hỏi tôi rằng thật biết cầm bánh xe hay không; như biết thì va đi với tôi. Tôi mới trả lời rằng biết. Đó rồi va lên ngồi gần một bên tôi.

Khi xe chạy tới Tân-Thới (Laithiêu), tôi ngó thấy ở trước cách chừng 40 thước có bốn cái xe bò vừa đi lên trên cầu bắt ngang qua sông Laithiêu. Tôi thấy không có đường đi qua, tôi muốn ngừn xe lại, nhưng mà tôi không biết chỗ cắt máy-móc trong xe, nên tôi làm cho xe ngừn không đặng. Lúc đó cái xe đi không ngay chạy xẹt vô lề đường đụng nhằm một cây cột đèn khí. Tuy xe chạy không đặng mau nhưng đụng rất mạnh làm cho máy chạy không đặng và tấm kiến cản gió bể ra, văn cùng làm cho tên Gia bị vít ở trên mặt, — còn tôi thì bị bịnh chút đỉnh không hề gì»

Khi ông Cò hỏi xong xả rồi, thì hai người đó đi về. Tên Khuyên bị phạt vì không có bằng-cấp sốp-phơ mà dám cầm bánh xe-hơi.

THỦY TAI

CAO-BANG.— Cái tai hại về nước lụt ở Cao-bằng vừa rồi thật xưa nay chưa từng thấy bao giờ. Bữa chiều hôm ngày mồng một, nước sông lên thì ai cũng cho là thường, không ngờ đến tối nước lại ngập đến gần mái nhà.

Cái cảnh tượng trong mấy hôm lụt thật không bút nào tả cho xiết được! Trong Thành-phố mười phần thì đến chín phần bị ngập, nào trâu, bò, heo, gà, đồ đạc trôi sạch ráo. Nước mạnh đến nỗi trôi cả cầu, đổ cả trụ sắt vô-tuyến-điện, thì nhà cửa nào mà chịu nổi.

Cái đều thiệt hại về tiền của chẳng nói làm gì, lại còn chết người nữa, thây nổi lềnh bềnh trên mặt nước, mà số người chết bao nhiêu cũng chưa biết được. Nhiều người phải lên tránh nước ở trên mái nhà, ở trên ngọn cây, nhưng cây với nhà lắm cái cũng bị sức nước tràn phăng đi mất. Đã thế, trời lại mưa quá trút nước, đàn bà con trẻ cứ ngồi trên mái nhà mà kêu la thảm thiết, các quan binh có đi cứu mà làm sao cho xiết được. Các ông Đội tây và binh lính ta hết sức đem thuyền hoặc là tàu lôi mà cứu người bị nạn, trông thấy thật là đáng kính-phục cái tấm lòng can đảm của các ông.

Hội thi

Theo lời định của quan Đốc-học chánh sở Giáo-huấn Đông-pháp ngày 18 Août 1922, mấy khoa-thi sau nầy sẽ mở ra một lần nữa trong năm nay:

Diplôme de fin d'études complémentaires:
Hanoi, Huế, Saigon, Pnompenh: 24 Septembre 1923.

Brevet d'enseignement secondaire local:
Hanoi, Saigon: 19 Septembre 1923:

Brevet d'enseignement primaire supérieur:
Hanoi, Saigon: 18 Septembre 1923.

Brevet élémentaire:
Hanoi, Saigon: 8 Octobre 1923,

Brevet supérieur:
Hanoi, Saigon: 22 Octobre 1923.

Baccalauréat:
Hanoi, 1er Octobre 1923.

Vịnh dầu lửa dầu săng

Saigon đường Lơ-phép,
Hãng Ách-xô-xa-tép,
Bán dầu lửa dầu săng,
Giá rẻ mà tốt đẹp.

Đẹp tốt thiệt đẹp tốt,
Dầu săng hiệu Bờ-rốc,
Dầu lửa hiệu Đồng-hồ,
Mà cũng là hiệu Cúp.

Hiệu Cúp thắp sáng trưng,
Bờ-rốc tốt quá chừng,
Đã tốt mà không khói,
Thùng dày chẳng có lưng.

TRĂM NĂM KHÔNG PHAI

NHÀ HỌA CHƠN DUNG

NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN

Số 73, Boulevard de la Somme

(NGANG GARE XE LỬA GIỮA CHỢ CŨ)

SAIGON

Thợ vẽ tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo nghệ, và được 3 cái bằng-cấp Đấu-xảo Hanoi: mỗi năm rồi dự cuộc Đấu-xảo thành Marseille lại được thưởng bằng cấp và Médaille rất xứng đáng. Hình vẽ thiệt tinh xảo và để trăm năm không phai.

Chư qui vị muốn vẽ xin gởi hình chụp đến hoặc viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ cáo bạch có biên rõ thước tất giá cả và cắt nghĩa phân minh.

HÀNG MỚI QUA

BẪY CHUỘT

(Thứ bẫy nầy nhạy lắm, hễ có chuột lại ăn thì nó dập chết tức thì; mười con không sẩy một).

Thứ bẫy bằng sắt một cái.	0$00
Thứ bẫy bằng cây một cái.	0 40
Thứ bẫy gài chuột nhỏ	0 15
Réchaud à alcool 1 cái.	0 80
Canne de voyage en campagne một cây.	0 60
Canne de promenade poignée corne 1 cây.	0 80
Đồng-hồ-rẻ hiệu Allemand, rẻ 7 lần, kiêm chỉ giờ bằng radium, đêm tối ngó thấy. một cái.	4 50
Khuôn để lãnh chụp 6 Postale(celluloïd) một cái.	0 30

Và nhiều thứ khác rất đẹp.

Mền nhiều thứ tốt, giá từ 2$50 tới 10$500

Drap de lit, taie d'oreiller, áo cho con nít nhỏ 2. 3 tuổi bằng laine, kiểu tốt lắm (Burnous) một cái 4$00.

(Mua sỉ có giá riêng).

NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN
73 Bd. de la Somme
SAIGON

LỜI RAO CẦN KÍP

Chư Nghiệp-chủ và chư Thương-gia, mỗi khi muốn mua đồ hay là bỏ hàng, đừng ái ngại chi hết, hãy đến tại hãng ông BOY LANDRY môn bài số 17 đường Bd Bonnard, bên hông rạp hát tây thì chư-tôn sẽ thấy hãng có trữ nào là rượu chác đủ thứ, đồ gia vị và thuốc điếu hiệu JOB.

Nếu chư tôn không có dịp đến viếng hãng chúng tôi thì xin viết thơ, hoặc chữ tây hay là chữ quốc-ngữ cũng đặng mà xin cuốn *ca-ta-lô* có kể các món hàng hóa và giá cả thì hãng gởi cho liền.

TRỒNG RĂNG

QUAN LƯƠNG-Y CUNAUD

Ở đường Chasseloup Laubat số nhà 15

Nhổ răng một cách rất êm ái.
Trồng răng bằng sành và răng vàng.

HÃNG CHÁNH BÊN HUÊ-KỲ HIỆU:

ASSOCIATED OIL COMPANY OF CALIFORNIA. E. U. A.

Hãng: **ASSOCIATED OIL COMPANY OF INDO-CHINA Ltd** làm Đại-lý toàn cõi Đông-Pháp, môn bài số 31 đường Lefebvre Saigon.

Đánh dây thép đề: Associated Saigon

Lời rao

Cho những chư vị ưa hút thuốc tây hiệu JOB HAVANE đặng rõ, kể từ ngày 15 Avril sắp dần mỗi bao thuốc có để một tấm giấy gọi là prime nếu ai có phần phước đặng tấm prime ấy thì lại tại hãng ông BOY LANDRY ở đường Boulevard Bonnard môn bài số 19 mà lãnh một cái đồng hồ vàng, đáng giá một trăm mấy chục đồng.

Vậy qui khách có hút thuốc hiệu nầy mỗi khi xé ra mà hút thì phải coi chừng cho kỹ.

Nay lời,

TAN TAN HIEP THÀNH

Nhãn hiệu có cầu chứng tại Tòa — Marque déposée

Ở tại đường Vienot số 30 ngan chợ Saigon mới,

HUỲNH-VĂN-NHUNG, kế-nghiệp.

Làm và bán đồ nữ trang theo kiểu kiêm thời, làm đã mau mà lại khéo, lại có làm ô ăn trầu có chưng, bằng đồng xi ni-kên (Nickelé), qui-khách ở Lục-châu nếu cần dùng đồ làm tại tiệm tôi, xin viết thơ thương nghị.

Đồ làm rồi sẽ gởi lập tức Contre-Remboursement, nghĩa là đem tiền đến đóng cho nhà thơ mà lấy đồ.

HUỲNH-VĂN-NHUNG, cẩn bạch.

HÀNG NHÀ LÀM RA : GIÁ BÁN THIỆT RẺ

TANG-KHANH-LONG chúng tôi mới lập thêm một hãng tại Hanoi số nhà 132 đường Coton, chỉ chuyên chế các thứ hàng kể ra sau đây :

Nón Casque trắng-vàng-sậm, đủ kiểu ; Giày tây, giày hạ An-nam, giép Nhựt-bổn.

-Chiếu trải salon, và cầu thang; tapis chùi chân ; rương và valises bằng da.

Ghế sích đu, ghế Thonet « chaises ».

Đờn kìm trơn, và cẩn, đủ kiểu; hàng bắc: xuyến, lãnh, the, lụa, vải may mùng, đồ thêu, dentelles, ba-ton (cannes).

Nón nỷ « feutres » mua tại bên tây. Và khắc các thứ con dấu bằng đồng, bằng đá, Cẩm-Thạch vân vân.

Như qui khách muốn mua thứ gì kể trên, xin có lòng thời xin dời gót ngọc lại tiệm Tang-khanh-Long số nhà 10 đường Catinat và tiệm nhánh Đông-nam-Hợ số 90 đường Bonnard ; giá cả chúng tôi xin tính theo như ở Hanoi.

Nay kính mời

TANG-KHANH-LONG

HANỘI. — SAIGON.

HOTEL D'ANNAM

NAM-VIỆT KHÁCH-LẦU

Nº 72 à 80, BOULEVARD CHARNER, — 10, QUAI LE MYRE DE VILERS

Đường Kinh-lấp, đường Carabelli và đường mé sông Le Myre de Vilers, SAIGON

HUỲNH-HUỆ-KỲ, Chủ tiệm

Kính cùng Qui-khách rõ, tôi dọn một tiệm ngũ hiệu là HÔTEL d'ANNAM *(Nam-Việt Khách-Lầu)* phòng rộng mát và sạch sẽ lắm, cũng có dọn phòng ở từng dưới đất được cận tiện Qui-khách, xin Qui-khách thừa dịp đi Saigon đến tiệm tôi mà nghỉ lấy làm thong thả lắm.

Lại tôi mới mở thêm một giải phòng ngánh rất mát-mẻ tại đường mé sông Le Myre de Vilers, tối trước ga xe lửa nhỏ, nhà số 10 Saigon

HUỲNH-HUỆ-KỲ, Cẩn khải.

HÃNG CHÁNH BÊN HUÊ-KỲ HIỆU

ASSOCIATED OIL COMPANY OF CALIFORNIA E. U. A.

Hãng : Associated Oil Company Indochinois Ltd. làm Đại-lý toàn cõi Đông-Pháp, ở đường Lefebvre môn bài số 34 Saigon.

Đánh dây thép để : Associated Saigon. — Dây thép nói số 62.

Đại-lý ở các tỉnh

Cholon. — Lương-dương-Kỳ. 9 Avenue Jaccaréo. *Saigon.* — An-kinh-Lợi. Vinh-Tường. *Nhatrang.* — Hạp-Ơn. *Phnom-Penh.* — [illegible]. *Baclieu.* — Hồng-Hoa. *Tânan.* — Quản-tiến-Lợi. *Sa-đéc.* — [illegible]. *Tiêncần.* — [illegible]. *Sadec.* — [illegible]. *Soctrang.* — [illegible]. *Cansan.* — Quản-đức-Xương. *Longxuyên.* — Thái-Vương. *Cantho.* — Trần-triệu-Kỳ. *Hocmôn.* — Lương Phát. *Bienhoa.* — Mến-hoa. *Rachgia.* — Mỹ-Lôa-Đường.

Dầu săn hiệu "CUP" kêu là "BROC". — Thượng hảo hạng

Dầu lửa hiệu "CUP" kêu là "TASSE". — Tốt nhứt hạng

Dầu lửa hiệu "CLOCH" kêu là HORLOGE". — Tốt bực nhì

THIỆT-NGHIỆP-XƯỞNG

F. NAM & L. LUC FRÈRES

đường Pellerin môn bài số 132, 134 SAIGON

Bổn hiệu chuyên việc tu bổ máy viết, tổ-sắt đủ kiểu.

Bán sắt bằng và các thứ kim khí rất hoà lọ.

Sửa sáng và đủ các thứ khí giải.

CHUYÊN NGHỀ. — Mài dao lớn nhỏ, mài kéo, dao cạo vân vân, đúng máy điện đồi mãi thất bền. — *Soudure Autogène.*

Bán các đồ phụ tùng theo kiểu và tầm thường và đúng chữ.

BÊN CHƯƠNG SẮT

VÀ ĐỒ DÙNG NGOÀI HUÊ-VIÊN

LÀM ĐỒ BẰNG SẮT

Cửa và rào sắt, cửa ngõ rào sắt đủ kiểu để rào mã.

Làm kiểu hué-mỹ và kiểu thường, ống khóa và chìa khóa thiệt chắc.

Có làm để thâu-lôi (paratonnerre) chế tạo và sửa máy móc xe-hơi, xe máy hơi.

Làm đồ gởi đi Lục-tỉnh.

Công việc làm kỹ lưỡng mà giá rẻ.

TIỆM ĐÓNG XE

Sửa xe và bán đồ phụ tùng

đường Lero môn bài 99 và 101

(Đất-hộ) Saigon

Trần-văn-Hiệp, chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu qui khách đặng rõ : Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như, là xe mui, xe hai bánh, xe kiến, xe kéo và cũng có bán các thứ xe củ sửa lại chắc chắn; có bán đèn xe đủ kiểu, bánh xe cao-su bằng cây giá tị bên tây chở lại, cao-su đặt để thay trong bánh, kiếng đèn tây, đủ bất kể xe độc chiếc và xe song mã bằng da tây may rất khéo và chắc, có bán yên cọi, chuông đạp hai tiền, bình để thắp đèn khi đi theo xe. Sơn xe — và sửa xe.

Cúi xin qui khách có dịp đến Đất-hộ xin ghé lại tiệm tôi một khi trước coi công cuộc của tôi làm, sau có cần dùng món chi đa thiểu mua giúp làm ngãi, thì tôi rất cám ơn hạ cố. Còn chư qui khách ở xa muốn gởi thơ hỏi thăm món chi cũng giá cả tôi sẵn lòng hầu đáp.

Chủ-nhơn cẩn khải,

PHÒNG TRỒNG RĂNG THIỆN NGHỆ

HIỆU LÂM-QUANG-SỈ

Nº 92, Boulevard Bonnard

Ngang nhà thuốc thi (chợ mới) Saigon

LÂM-NGỌC-THẠCH

Trên lầu Nº 58, Rue d'Adran

Ngang tòa Tân-Đảo (chợ cũ) Saigon

Kính cùng qui Ông, qui Bà, qui Thầy và qui Cô đặng rõ : Nguyên chúng tôi làm nghề trồng răng và bịch răng rặng có hơn tám năm dư, nên sự kỹ cang, chắc chắn và khéo léo của chúng tôi làm chẳng khác chi người Langsa, song một điều nên lưu tâm là nghề chúng mà lại ý riêng của người thợ mà thôi.

LÂM-QUANG-SỈ

Kính cáo

THI-THƠ

TIỆM THỢ BẠC

NGUYỄN-VĂN-DẠO, *Bijoutier*

ancienne Maison NGUYỄN-VĂN-GIÁO

13, rue Schræder, Saigon

Kính cáo cùng qui ông, qui bà đặng rõ : Nguyên tiệm nầy ngày trước là tiệm của Nguyễn-văn-Giáo, đã mãn phần rồi. Nay người cha là Nguyễn-văn-Dạo cũng làm đồ nữ-trang theo kiểu kiêm thời, nhưng là: trâm, chuyền kiềng, chuỗi, bông tai, nút áo, vàng đôi, kiền cẳng, neo bông, neo dặt, đồng chiếc, v. v. Đủ thứ kiểu theo kim thời cũng như ngày trước vậy. Xin qui ông, qui bà, muốn dùng món chi xin dời gót đến tiệm tôi, hay là viết thơ mà gởi cho bổn hiệu thì tôi cũng hết lòng làm theo ý. Qui ông, qui bà dùng món chi thì tôi cũng hết, lòng cẩn thận mà gởi đến cho qui ông qui bà dùng.

Kính cáo

NGUYỄN-VĂN-DẠO

Bijoutier, 13, rue Schræder, 13 — Saigon

LỜI RAO CẦN KIẾP

Kính cùng Lục-châu chư qui vị đặng rõ : nhơn vì tôi mới chọn đặng một chỗ đất dùng hầm ngói gạch rất tốt nên tôi đã lập một cái lò-gạch để hiệu là *Nam-thạnh-Phát* tại ngoài vàm Thủ-Thừa tục kêu là Vam-cu mé Lên (Tânan).

Lò gạch của tôi nay tôi mới tập mà làm đủ thứ ngói gạch, như là gạch tiểu, gạch thẻo, gạch tàu, ngói đại tiểu, ngói móc, ngói ống.

Lại tôi cũng có trữ bán vôi, ciment, các, gạch bích-ton nữa.

Kính xin chư qui vị thương tình như có cần dùng các món nói trên đây xin tới lui giao tiếp cùng tôi, tôi rất cám ơn.

Chủ nhơn

NGUYỄN-TRUNG-CHÁNH

Làng Bình-Quới

記私信利昌店貢西

DƯƠNG-DIEN

Marchand de Meubles

Rue Catinat 109-111-113

SAIGON

Tiệm tôi có bán giường đồng chưn vuôn, đồ móc nòn bằng đồng ở bên Huê-kỳ mới lại.

Giường đồng, sắt, cây, theo kiểu kim thời.

Bàn ghế, tủ kiến, đá cẩm-thạch và các thứ ghế hiệu THONET lại có tủ, bàn, ghế đánh vernis tampon.

DƯƠNG-DIEN

IMPRIMERIE DU CENTRE

Louis MINH

76, Boulevard Bonnard, Saigon, 76.

NHÀ IN « IMPRIMERIE DU CENTRE »

CÓ ĐỦ CÁC THỨ CHỮ

TÂY, QUỐC-NGỮ, ANNAM LỚN NHỎ ĐỀU CÓ

DÃ IN MAU MÀ GIÁ LẠI RẺ.

TẠI ĐÂY CÓ ĐÓNG SÁCH ĐỦ KIỂU VÀ BÁN GIẤY

XIN CHIẾU CỐ

Đời thạnh trị thái bình, thì con người sanh sảng ra càng đông đảo hơn khi trước bội phần, bởi vậy tôi thấy thấy mỗi khi Saigon có bày chơi lễ, hoặc là cuộc chơi v.v. thì tội nghiệp cho qui-khách ở lục-châu lên Saigon chơi, mà chẳng đủ khách-sạn nghỉ ngơi, tạm sự vui thanh ra buồn. Bởi vậy chúng tôi mới lập ra một Tiệm-ngủ hiệu **NAM-TRUNG KHÁCH-SẠN** *tại đường Némésis Nº 101-103 gần bên góc Tiệm cầm đồ Saigon. Phòng ở tứ phía theo mặt đường đi, rộng rải mát mẻ tư bề và yên tịnh, lại gần các mối đường xe lửa Cholon, đường giữa, đường mé sông, và xe Biên-hòa, xe Mytho, rất tiện cho qui-khách khi lên xuống.*

Cúi xin qui-khách tưởng tình đồng-bang giúp cho chúng tôi bền vững, thì ơn ấy ghi tạc hằng ngày.

Quản-Lý :

HIỆP et THẮNG.

KỲ-NGUYÊN

SỞ LÀM ĐỒNG HOA BẰNG CIMENT VÀ THẠCH-CAO

Ở trước gare xe lửa Xóm-đầu đường Route Basse số 16 Cho'on.

Kính trình cùng Qui ông đặng hay, tôi có lập một sở bông đúc làm bằng Ciment Thạch-cao để gần nhà đủ thứ kiểu, như Đầu-cột (chapiteaux) oc-cửa (clef de porte) bông nóc nhà (Taillère) Lang-cang (Balustre) bình (Vase) lại cũng có làm đồ để mả, như mô-bia (Epitaphe) khuôn nắp mả đủ kiểu. Có đúc đồ bằng béton armé như là : Ống cống từ hai tất lọt lòng cho tới 8 tất lọt lòng. Trụ hàng rào, trụ ranh đất, nắp đậy ống lớn nhỏ, ghế ngồi ngoài sân, ngoài vườn cũng bằng béton armé, lại có làm gạch Ciment để lót mả, gạch xây nhà bằng béton armé, bồn nuôi cá có kiểu, lớn nhỏ đủ kiểu, chậu trồng cây.

Nói tắc một lời nhứt thiết món chi làm bằng ciment và béton armé đều có đủ hết. Lại tôi có lãnh đặng cất nhà, làm mả, làm hàng rào bằng Lang-cang ciment hay là song ly sắt, cửa ngõ sắt, các thứ đồ bằng sắt tôi đều có lãnh lãm hết.

Xin Qui-ông muốn cần dùng món chi xin đến nhà thương nghị, hoặc gởi thơ thì tôi cũng hồi âm cắt nghĩa rành và cám thanh tình.

Nay kính

Huỳnh-văn-Sơn

Kính đón

NAM-HOA-PHAT

SELLERIE HARNACHEMENT

Nº 150, Rue d'Espagne — SAIGON

Tiệm nầy của người Annam, có may đồ bất kể ngựa, da tây, da đỏ, đủ thứ, lộp nuôi may nệm cho xe hơi, xe ngựa, xe kéo, và vỏ xe hơi bằng máy đèn khí, (Vulcanisation) y theo lời giao, bể chỗ cũ và lại không có tính tiền.

Lãnh làm ghế nệm ngồi có ruột gà (Ressorts) lộp bằng da, nỉ, nhung, bố có bông; có làm dây nịch bằng da tây theo kiểu kim thời, rất đẹp.

Tiệm nầy bán mỗi món đều giá rẻ hơn các tiệm khác.

Qui-khách trong lục châu có muốn mua hay là hỏi việc chi xin mời đến tiệm tôi thương nghị, hay là viết thơ thì tôi sẵn lòng hồi âm lập tức.

Toàn là thợ Nam-kỳ làm trong tiệm nầy.

Chủ nhân kính đón.

PHẠM-VĂN-NGỌ.

LỜI RAO

Vì đã đến kỳ rã công-ty *« Hôtel du Mékong kêu là Cửu-long-giang Khách-sạn »* là một cái nhà hàng bán rượu lẻ và phòng-ngủ ở tại góc đường d'Espagne và Roland Garros tại chợ chánh Saigon, cho nên trọng Công-ty định bán nhà buôn ấy.

Vậy ai có muốn mua nhà buôn ấy, xin mau mau đến mà thương-nghị, kể từ ngày nay cho đến ngày 31 Août 1923.

Lương-văn-Thân & Cie

Lời rao cần kíp

M. *Nguyễn-văn-Giáp*, Thợ sửa máy và đồng-hồ ở đường Amiral Dupré Saigon số *21*, nhơn vì có việc phải về Bắc-kỳ nên có gởi các món đồ sau nầy cho bổn-báo cậy rao giùm, ai là nguyên chủ thì xin mời đến Báo-quán mà lãnh :

1 cái đồng-hồ để bàn, kiến xanh, bằng nickel.

1 cái đồng-hồ trái-quít bằng vàng số 611.600.

1 cái đồng-hồ đeo tay bằng vàng số 54172

1 cái đồng-hồ trái-quít nickel hiệu Roscof,

1 cái đồng-hồ sắt.

PHỤ-KHOA KIM-PHỤNG-HƯỜN

Phàm đờn-bà khác hơn đờn-ông thì chỉ có 2 đều: 1o đường kinh 2o sanh-đẻ mà thôi. Nên hể muốn sanh con thì trước hết phải lo cho đường-kinh đều đặng. Nếu đường kinh chẳng đều thì khó mà có thai cho đặng, ấy là phần nhiều, gốc bởi ngoại-cảm, hoặc tại lo, rầu, buồn-bực, trụ-huất trong lòng, làm cho khí huyết hao mòn, sanh nhiều chứng bịnh, đều cũng do nơi đường kinh không đều mà ra.

Tiệm tôi đây, từ ngày đặng phương thuốc mầu-nhiệm của ông Tổ truyền lại đến nay, hằng gìn lòng giúp cho đời, lựa những thuốc tốt, gia công chế ra mà làm huờn để trị các chứng bịnh đờn-bà đều dùng đặng hết.

Còn như bình thời mà thường uống thuốc nầy, thì khí huyết đầy đủ, chẳng hề sanh bịnh mà rồi sanh con đỏ cũng nhiều, chỉ như đờn-bà có thai mà uống thuốc nầy, thì lại đặng an thai bảo sản, chừng sanh con ra lại đặng mạnh mẽ nữa, ấy là một phương thuốc rất hay, để trị các chứng bịnh đờn-bà hiệu nghiệm như thần đó.

Chữ trị các chứng kể ra sau nầy :

1º Đường kinh hoặc trồi, hoặc sục, hoặc ít, hoặc nhiều;

2º Bạch-đái, Bạch-dâm, ra hoài không dứt;

3º Đường-kinh hoặc vàng dợt, hoặc đen bầm ;

4º Khí huyết đều hư, đường kinh không có;

5º Hoặc đường kinh ra nhiều quá, như muốn làm băng;

6º Đường-kinh đi nghịch, sanh ra thổ huyết, trong bụng thì đau ;

7º Thân thể chẳng yên, xây-xẩm mặt mày, ăn uống không tiêu.

8º Đau lưng, mỏi cẳn, vàng mét, ốm gầy ;

9º Thai động chẳng yên, trong bụng đau hoài ;

10º Đẻ rồi ứ huyết mà đau, hoặc là-nhao không ra.

Cách uống : Mỗi ngày phải uống 1 huờn, uống với nước trà. Còn đờn-bà thì phải dùng nước dái con nít mà uống với thuốc.

Cữ kỵ : Những đồ sống-sít, lạnh-lẽo, cùng đồ rang nướng nóng-nảy, độc-địa, chẳng nên dùng.

Mỗi hộp 2 huờn giá là ..... 1$00

NHI-THIÊN-ĐƯỜNG

38, rue de Canton, Cholon

SÂM NHUNG BỒI NGUƠN VỆ SANH HƯỜN

THUỐC BỔ NGUƠN ĐƯỜNG GIA SÂM NHUNG

Thuốc huờn nầy là một phương thuốc của Tiên-Thánh để lại quân thần tá sứ chế luyện phải phép, lại dùng vị Bắc-Lộc-Nhung và nhơn sâm, thiệt là đại bổ nguơn thần. Bất câu là *đờn-ông đờn-bà* mà uống được thì khí huyết vận hành, tay chơn mạnh mẽ ; thiệt là một phương tư bổ rất hay đó. Bổn Đường mà tìm được phương thuốc rất hay nầy thiệt là một vật báu, rồi lại chọn lựa các thứ dược, liệu hạng nhứt, tuân theo phép một nửa thì luyện ra cho thành cao, còn một nửa thì nghiền tán ra cho thiệt nhỏ hòa với sâm nhung và mật ong làm ra huờn.

Xin chư-tôn hãy mua mà dùng thử, thì mới biết rằng bổn Đường khéo chọn Sâm-nhung và các thứ dược liệu hạng nhứt mà chế luyện rất tinh-hảo. Xin kể những chứng dùng được và cách dùng kể ra sau nầy : Đờn-ông là tiên-thiên hậu-thiên chẳng đủ, tinh thần hao kém, hoặc lo lắng nhiều việc mà tủy vị hư yếu hoặc thận chí bất định, hoặc bị trường phong hạ huyết, thì phải nấu trái táo đen lấy nước mà uống với thuốc.

Phàm kẻ học trò siêng năng học tập, tư lao quá độ, tinh-thần hao kém, tứ chi mỏi mệt, cứ mỗi buổi sớm mai uống *1* huờn, chiều uống *1* huờn, hể uống lâu chừng nào thì tinh-thần mạnh mẽ, học thức ắt thông minh ; còn những người buôn bán lo lắng đêm ngày, hể uống *1* huờn thì tinh-thần tráng kiện, uống được nhiều rồi, dầu thức cả đêm cũng không biết mỏi.— Những người hút quá độ, thận hư khí suy, đàm ngăn bất khò-khè, thì phải dùng nước trà nóng mà uống thuốc.

Bất luận nam phụ lão ấu, khí-huyết đều hư, hoặc già rồi mà thận suy khí yếu, gân cốt bải hoải, ăn uống chẳng ngon ; hoặc bị hằng đàm ngăn chận, hoặc trúng khí hư hàng mà phải sanh ho, thì phải dùng nước muối mặng mằng mà uống với thuốc. Đờn ông bị bạch trược, đờn-bà bị bạch đái, hoặc đờn-ông con trai nằm chiêm bao di-tinh, phải dùng nước trà mà uống với hoàn thuốc, đờn-ông thận-tinh đều lạnh, đờn-bà mà tử-cung cũng lạnh thì khó mà kiếm con, mỗi buổi sớm mai và chiều đều phải uống một huờn, uống với nước trà.

Đờn-bà mới đẻ phải uống một huờn cho bổ nguơn khí.

Đờn-bà mà bị tiểu-sản (nằm trong bếp đồi) thì khí huyết rất suy, hoặc đờn-bà mới đẻ mà khí huyết kém hao, phải uống thuốc nầy với rượu, hoặc với nước gừng tươi.

Phàm uống thuốc nầy thì phải coi chứng bịnh chứng nặng nhẹ thể nào ; hể nhẹ thì uống một hai huờn, còn nặng thì phải uống cho được lâu, thì tự nhiên âm dương điều hòa, tứ chi cường kiện, da thịt mịn màng, thân thể ắt trở nên mạnh mẽ.

Hể uống thuốc huờn nầy thì phải cử đồ chiên nướng cũng là đồ hàng lãnh sống sít đều chẳng nên ăn.

Chư-tôn huệ cố, xin hãy nhìn cho biết chữ hiệu Nhi-thiên-Đường và ông PHẬT-MẬP, thì mới khỏi lầm.

Hộp kiến mỗi hộp *1* hoàn lớn giá là.	1 00
Hộp kiến hoàn nhỏ.	1 00
Hộp kiến *4* hoàn nhỏ giá. . . .	*1* 20
Hộp cây mun *1* hoàn lớn giá.	*1* 00
Hộp cây mun 2 hoàn nhỏ. . .	0 60
Hộp cây mun 4 hoàn nhỏ. . .	*1* 20

NAM CHÂU KHÁCH LẦU

NHÀ HÀNG CHO MƯỚN

PHÒNG NGỦ

Ở đường Amiral-Courbet

số 29, 31, 33, 35, Saigon

Sửa sang rất tinh sạch, và bồi-bếp có thứ-tự. Vậy từ đây cúi xin trong Lục-châu chư qui-bà qui-ông có dịp đi đến Saigon, xin vui lòng ghé tạm, an nghỉ bước đường, rất cám tình hạ-cố.

Chủ-nhơn : Lê-khuê-Nương

Quản-lý : Lê-Sum

Cẩn-bạch.

TIỆM

HÀ-PHƯỚC-SANH

Vĩnh-Phước — Sadec

Một căng phố trữ đủ thứ thuốc Tây Tàu thần hiệu.

Dầu thơm, giấy, viết, mực, để học trò dùng.

Tôi cũng bán xe máy và đồ phụ tùng.

Rượu Tây, rượu tàu, đồ hộp và đủ đồ dùng trong đám tiệc.

Giày, vớ, giép, guốt Bắc-kỳ, hàng Bắc, hàng Tàu, lãnh may y phục Annam

Cũng có bán đủ thứ thuốc của tiệm Nhi-thiên-Đường Cholon.

Từng trên lầu có cho mướn Phòng-ngủ.

Tiệm nầy buôn bán chắc chắn và đặp rước tử tế ; giá rẻ hơn các nơi.

Xin đồng-bang quang cố, tôi hết lòng đội ơn.

Nay kính mời,

Chủ-nhơn : HÀ-PHƯỚC-SANH.

ĐÁNH DÂY THÉP

Để như vầy:

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

Cholon

DÂY THÉP NÓI

Số 658

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

ĐẠI DƯỢC PHÒNG

38, Rue de Canton, 38, — CHOLON

CÓ BÁN CÁC THỨ THUỐC CAO ĐƠN HƯỜN TÁN RẤT THẦN HIỆU NHƯ SAU NẦY:

VẠN-ỨNG-NHỊ-THIÊN-DẦU

Dầu nầy vốn của Ông Y-SANH VI-TẾ-SANH đã dày công tìm kiếm các thứ thuốc nơi các danh-san, đem về bổn thân chế luyện nấu ra kĩ lưỡng, thiệt nó có sức đuổi phong, ngự hàng, tán nhiệt, công hiệu lạ lắm, bất cầu nội chứng ngoại khoa thảy đều linh nghiệm, các ông có mua thì xin phải nhìn cho kĩ cái chẩn hiệu ông Phật-mập của tiệm NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG thì mới khỏi lầm đồ giả.

Chủ trị các chứng kể ra sau nầy:

1° Bốn mùa cảm mạo, nghẹt mũi nhức đầu, tay chưng bải hoải, trúng thử trúng hàng cảm nhằm khí độc, trong uống ngoài thoa, thảy đều dùng được.

2° Trạo trực, đau bụng, ăn uống không tiêu. Sình bụng ợ chua, lòng như lửa đốt, trong ruột quặn đau, ngoài thoa trong uống, thảy đều dùng được.

3° Đàm lên chận nghẹt, bất tỉnh nhơn sự, hàm răng ngậm cứng, tức thì phải dùng dầu nầy mà thoa nơi phía trong môi, và thoa luôn nơi màng tang, thoa dưới cổ hai bên cuống họng, phải thoa cho thường thì tỉnh lại liền.

4° Ho hen khò khè, đàm lên chận nghẹt, hơi thở không được thông, thì phải lấy dầu nầy mà thoa nơi cuống họng và trước ngực cho thường, lại phải nhểu chừng 10 giọt dầu vào một chén nước sôi mà uống thì thấy hiệu nghiệm.

5° Đờn bà nằm bếp mà hay xây xẩm, hoặc nhức đầu đau bụng thì phải lấy dầu nầy mà thoa 2 bên màng-tang, trên ngực, dưới bụng, rồi cũng coi theo cách nói trên đây mà uống thì thấy sự hay. Hoặc lúc có thai mà dùng thường dầu nầy thì lại càng tốt lắm.

6° Con nít mà bị kinh phong mửa ỉa, ngày đêm la khóc, hoặc hay ọc sữa, trong ruột có phong, ngoài thoa trong uống hiệu nghiệm như thần.

7° Đi tàu đi sông mà mửa, hễ biết mà dùng dầu nầy thì đe là an nhiên vô sự.

8° Hoặc bị dầu phong đau nhức, hoặc bị phong thấp tay chơn nhức mỏi, hoặc bị phong hỏa mà đau răng, phải dùng thứ dầu nầy mà thoa xát nơ mấy chỗ đau thì ắt hết liền.

9° Nhưng là vô danh thũng độc, các thứ ghẻ chốc, con nít bị thai độc mà sanh ghẻ, ngứa ngáy cả mình, hoặc bị muỗi cắn, hoặc bị sâu xướng; cứ dùng dầu nầy mà thoa thì thấy hiệu nghiệm.

CÁCH DÙNG:

Người lớn mỗi lần từ năm giọt tới mười giọt, con nít, mỗi lần thì từ một giọt đến năm giọt, phải pha với nước trà hay là nước sôi mà uống.

Giá mỗi ve là....... 0$25

HÓA-ĐÀM-CHỈ-KHÁI-TÁN

« THUỐC HO »

Thuốc ho nầy của Ông Vi-tế-Sanh ra công lên non xuống [illegible], kiếm các thứ dược tài bào chế ra thứ thuốc ho nầy trị các bịnh ho: ho gió, ho lao, ho tổn, ho ra huyết, ho lâu năm, và bịnh tức;

Dầu ho dữ dẫn cho thế mấy uống thuốc nầy trong nửa giờ thì hết, vài ngày đã lành bịnh.

Người thường mỗi ngày uống 1 gói thì trừ được các bịnh và bổ huyết.

CÁCH DÙNG:

Như người lớn mỗi ngày uống 1 gói khi ăn cơm rồi, hay là đang khi ho, thì uống với nước trà.

Còn đờn bà có chửa uống nửa gói.

Và con nít chừng ba tuổi cho đến 6 tuổi, 1 gói phân làm 4; 6 tuổi cho đến 12 tuổi, một gói phân làm 3; 12 tuổi sắp lên uống nửa gói.

Cữ ăn: « đồ chiên xào, trái cây, rau sống, đồ cay và rượu, mấy món đó chẳng nên dùng tới.

Giá mỗi gói 0$15, — 10 gói... 1$40

THẦN HIỆU NHÃN DƯỢC THỦY

Phàm con người sanh ra ở đời, trong ngũ quan thì có cặp con mắt là một vật chi yếu hơn hết, nếu không cẩn thận, để cho đến rủi ro mà hư cặp con mắt đi rồi thì phải khốn khổ chung thân. Bởi đó cho nên tiệm tôi đã hết lòng nghiên cứu những phương áo diệu mà chế ra một thứ thuốc nước rất hay, để trị các chứng bịnh con mắt, hoặc bị phong nhiệt mà sanh nhặm, hoặc sưng, hoặc đỏ, nhứt nhối xốn xang, hoặc sợ chói mà không dám ngó chỗ sáng, hoặc có mộng, hoặc có cườm như ban nhãn hoặn thảy đều đặng dặng-cả.

Cách dùng:

Mỗi ngày thường nhỏ vô 1 ba lần vào con mắt, kị uống rượu cùng ăn đồ chiên xào nóng nảy.

GIÁ

Mỗi ve lớn là ... 1$00

Mỗi ve nhỏ là... 0 30

NHI-KHOA-CẢNG-CƠ-TÁN

Chủ trị con nít cấp mạng kinh phong, cùng các chứng bịnh của con nít kể ra sau nầy:

Cảm mạo thương hàng, mình nóng, mặt đỏ, bị đàm ngăn chặn, con mắt láo liên, hoặc trợn trắng, cắng răng, cứng hàm, bất tỉnh nhơn sự, miệng, mỗi trúng khí, trong ruột đau thắc, hơi thở khò khè mà làm ra ho, hoặc khóc đêm và giựt tay giựt chơn, đường đại huất bón, hoặc miệng mồm khô khan lại hay khát nước, ấy là chứng CẤP-KINH-PHONG phải dùng nước trà mà uống với thuốc tán nầy.

Còn thoạt nóng, thoạt lạnh, khi mửa khi ỉa, rút tay rút chơn, da mặt xanh vàng mét, ốm gầy, khò khè, ọc sữa, ăn uống chẳng đặng, khóc khan không có nước mắt, đêm ngủ con mắt không nhắm; đường đại, đường tiểu không tốt, tay chơn lạnh ngắt, rét lâu chẳng hết, ấy là chứng MẠNG-KINH-PHONG phải dùng nước gạo rang mà cho uống với thuốc tán nầy lập tức thấy hiệu nghiệm.

CÁCH DÙNG:

Con nít trong tháng tới 3 tháng uống mỗi ngày 1 gói phân làm 2 lần. Từ 4 tháng tới 12 tháng mỗi ngày một gói. Từ 4 tuổi sắp lên, mỗi ngày uống 2 lần mỗi lần 1 gói. Còn con nít ngày thường muốn nó ăn chơi thì mỗi ngày cho nó uống nửa gói, uống với nước trà thì trừ đặng các chứng bịnh và mạnh mẽ trong mình.

Mỗi gói giá là............. 0$25

THẦN HIỆU PHÁT LÃNH HƯỜN

THUỐC NÓNG LẠNH

Trị bịnh nóng lạnh, bịnh rét, ban bạch, ban điều, cảm mạo sương hàng, phát nóng, phát lạnh, hoặc nóng mê mang, nhức đầu, miệng khô, tứ chi mỏi mệt, ăn uống không tiêu.

CÁCH DÙNG:

Người lớn mỗi ngày uống 1 gói là 14 hườn, uống với nước trà.

Còn con nít một tuổi uống 1 hườn, 2 tuổi uống 2 hườn, 3 tuổi uống 3 hườn.

Con nít mấy tuổi thì uống theo mấy hườn, tới 14 tuổi thì uống theo như người lớn dùng 14 hườn mà thôi.

Như bịnh rét thì phải uống trước hơn 2 giờ đồng hồ khi chưa có phát rét.

Cữ ăn: « rau sống, trái cây, đồ nguội lạnh, mấy món đó chẳng nên dùng tới »: Làm y theo như vậy, dầu bịnh nặng hung, hễ uống thuốc nầy vài ngày thì hết bịnh.

Người thường mỗi bữa sớm mai uống 3 hườn bổ thân. Hãy nhìn cho chắc cái nhãn ÔNG-PHẬT, hiệu Nhị-Thiên-Đường, thì mới phải là thuốc thiệt kẻo lầm thứ giả.

Giá mỗi gói.......... 0$16

Mẹ-cú con-tiên

Bá-Huê khách-lầu, tục kêu nhà ngũ ông-cọp ở ngan Trường-tiền củ đường Pellerin, môn bài số 102 và 104.

Mới nghánh-lập thêm một sở khách phòng cũng một trong đường ấy; phòng đã rộng, mát, sạch; tủ, bàn, ghế, giường và mùng nệm tinh-khiết, có chỗ tắm chỗ tiêu dùng máy nước rươi rửa, lại có nhà bếp phòng boy riêng theo mỗi căn; rất tốt đẹp hơn sở phòng chánh; thật nên yên-tịnh, chẳng ồn-ào, không tạp-nạp như các nơi khác, qui khách đã có đến rồi cũng đủ biết, vì bổn hiệu không vụ lợi thái-quá, để chỗ khách-phòng lấy làm chỗ hi-phòng, làm cho khách lỡ chơn tạm trú ái ngại đêm hôm ồn-tạp không ngơi nghỉ được.

Sở khách-phòng nghánh nầy nếu khách viễn phương muốn đến Saigon chơi lâu ngày hoặc ở dưỡng bịnh, cũng tiện vì rộng lớn lại có chỗ cho kẻ phục sự ở ăn nấu nướn được.

Kính cáo Lục-châu tướng tất

Chũ-nhơn

Huỳnh-đình-Điền, cẩn khả

ANCIENNE MAISON PHÚ-TOÀN

ĐÓNG GIÀY TÂY VÀ ANNAM

LÊ-VĂN-BẾN

CHỤP HÌNH VÀ RỌI HÌNH RA LỚN

— SAIGON —

17-19, rue Amiral Courbet (Halles Centrales)

TRAN-LONG

TIỆM ĐÓNG GHẾ MÂY

ROTINIER

Réparation des Raquettes

Rue Turc n° 14

SAIGON

Tiệm tôi lập ra đã hơn 17 năm rồi, rằng có một nghề làm ghế mây theo kiểu Hồng-kong, ghế dài, ghế dựa, ghế ngồi, lớn có nhỏ có, đủ thức, đủ dạng rất khéo rất đẹp, có sửa vợt mây, đồ đánh trái lăng; giá rẻ hơn các tiệm khác. Xin liệt-vị đến chơi, tôi vui lòng tiếp đãi.

TRAN-LONG *cẩn khải.*

XƯỞNG THỢ-MỘC, CHẠM VÀ CẦN HIỆU LÀ:

« MICHEL NGUYỄN-HIỆP-HÒA »

Tại Láithiêu Quai E. Outrey

Có đóng sẵn đủ các thứ bàn, ghế, tủ váng v. v. toàn bằng cây Trắc, Cẩm-lai, Gỏ và có đủ thứ mặt-đá Cẩm-thạch lớn nhỏ và lành làm theo kiểu.

Đã hơn 15 năm nay các nơi đều nghe danh và được vừa lòng cùng khen ngợi luôn. Có sẵn nhiều món rất xinh đẹp, để cho qui ông muốn chọn đồ khéo và vừa ý, thì nên gởi thơ mà thương nghị với Xưởng-thợ-mộc nầy.

ĐỒ CẦN, ĐỒ THÊU VÀ HOA-LÝ

Bán tại tiệm

TRẦN-QUANG-NGHIÊM

Đường Espagne, số 200 (góc chợ mới), Saigon

GIÁ RẺ:

Tiệm nầy có trữ đủ các đồ CẦN DÙNG VỀ ĐÈN KHÍ như DÂY ĐÈN BÓNG ĐÈN, QUẠT MÁY ĐIỆN, BÀN ỦI ĐIỆN vân vân và đủ các kiểu ĐÈN THẮP BẰNG DẦU SĂNG VÀ DẦU LỬA có MĂNG SỎNG và HÀNG TƠ LỤA BẮC-KỲ.

Bán sỉ và bán lẻ giá rẻ.

A. DENHOLM

N° 36-38, Rue Lefèbre, N° 36-38

SAIGON

師器機間頓南和年

THIÊN NGHỆ VỀ VIỆC RÁP MÁY XAY LÚA GẠO

Đã ráp hơn 30 cái nhà máy từ 10 tấn cho đến 500 tấn ở tại Đông-pháp.

Cam kết chắc chắn về sự lúa gạo xay ra đặng bao nhiêu và sự bền bỉ chạy tốt của máy móc.

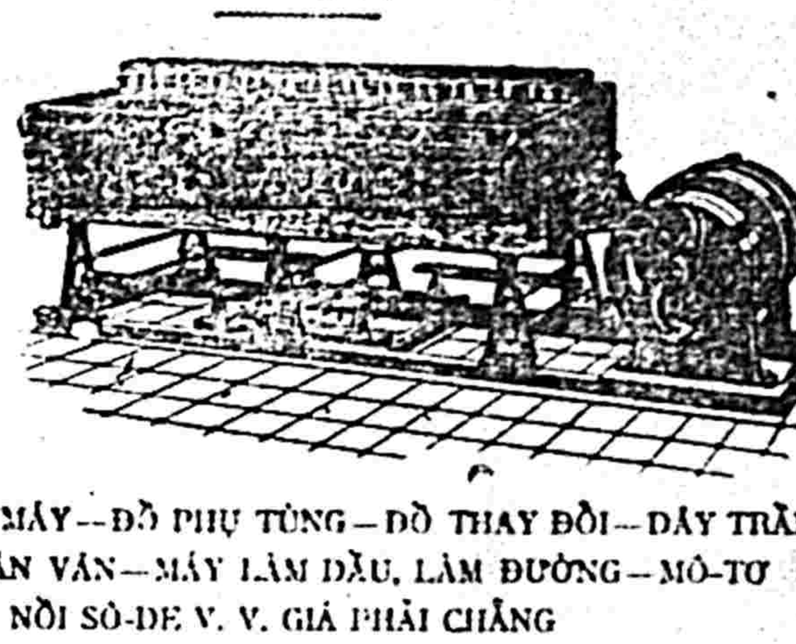

NGUYÊN GIÀN MÁY — ĐỒ PHỤ TÙNG — ĐỒ THAY ĐỔI — DÂY TRÂN EMERIE — VÂN VÂN — MÁY LÀM DẦU, LÀM ĐƯỜNG — MÔ-TƠ NỒI SÔ-ĐE V. V. GIÁ PHẢI CHẲNG

Nghề mới trong Nam

Xin các ngài lưu-ý, tôi mới mở ra một tiệm họa chơn dung. Trước tôi đã giúp nhiều nhà họa chơn dung trứ danh. Tiệm mới lập mà đã đặng nhiều nhà danh giá ban khen. Hình vẽ thiệt in hình sống tự nhiên, có tinh thần. Mới họa chơn dung Đức Khâm-thượng. Vẽ đủ thứ theo kiểu Âu-châu. Như là:

Encre de Chine — Mực tàu, couleur aquarelle — Màu vẽ vô giấy, sauce velours Màu đen mịch, couleur sépia — Giống màu mưng quân, peinture à l'huile — dầu màu vẽ bố.

Nếu tiệm tôi có vẽ không giống, không lấy tiền công. Có lãnh vẽ đủ thứ sơn thủy và chim thú. Như lục-châu các ngài, muốn vẽ, gởi thơ hỏi giá cả phân-minh, hoặc không có hình chụp, bổn tiệm coi người mà vẽ cũng được đẹp vậy. Muốn gởi thơ do nơi đây.

ĐẶNG-VĂN-K

N° 5, Rue Martin des Pallières

Près de la gare de Dakao

SAIGON

TIỂU-THUYẾT

CAY ĐẮNG MÙI ĐỜI

(Tiếp theo)

Học hơn mười năm quan bổ đi làm thầy-giáo dạy tại trường Saigon. Dạy học được vài năm gặp đặng quan Tham-Biện Cholon cần dùng một thầy thông-ngôn, thầy Đàng mới xin thôi ngạch thầy giáo rồi xin cấp bằng làm thông-ngôn. Quan Tham-Biện thấy thầy giỏi-giắn bặc-thiệp thì đem lòng yêu thầy, bởi vậy cho nên thầy đứng thông-ngôn nhà thầy tổng làng tới lui nườm-nượp. Thầy rước cha mẹ về ở chung với thầy còn đứa em gái của thầy tên là Ba-Sự thì cha mẹ thầy đã gã cho người ở trong làng tên là Phan-hảo-Tâm.

Thầy vốn là con nhà nghèo, nhưng vì thầy làm việc quan đắc lộ, kẻ kính người yêu, bởi vậy cho nên có một ông Cai-tổng giàu có ở gần làng thầy mới kêu thầy mà gã con. Thầy cưới vợ về vợ chồng ở với nhau hơn mười năm mà không có con. Lần lần cha mẹ hai bên khuất hết. Vợ thầy lãnh phần ăn của cha mỗi năm thâu huê lợi cũng được hai ba ngàn giạ lúa. Thầy làm việc quan có lương có bổng, mà tổng làng kính phục nên đi lễ vật bằng ngày; đã vậy mà vợ thầy lại có của riêng, nếu thầy thủ phận như người ta thì bước hoạn lộ của thầy chắc là rộng giải, mùi phú quí vinh huê chắc là thầy nếm đủ.

Nào dè người đời hễ có may thì có rủi, sự nên hư vinh nhục gẫm cũng như nước lớn nước ròng. Thầy Đàng làm việc quan được 12 năm rủi gặp một quan Tham-Biện không yêu thầy như mấy ông trước, lại kể thầy đi hầu trễ thì rầy, thầy làm việc chậm thì quở. Tổng làng dòm thấy quan không yêu thầy nữa thì coi bộ họ cũng bớt kính mến. Thầy nghĩ thế tình lạc-lẽo thì thầy buồn thảm, nên thầy gởi đơn xin quan trên đổi thầy qua tỉnh khác. Quan trên đã không nhậm lời thầy, mà quan sở tại lại càng khắc với thầy nhiều hơn nữa, thầy tức trí mới xin thôi, rồi vợ chồng dắc nhau trở về Cần-Đước cất nhà mà ở.

Mấy năm thầy làm việc quan nhà thầy khách khứa đông dầy-dầy; thầy học đờn thầy đờn thiệt tươi, nên đêm nào thầy cũng qui tụ những tay đờn giỏi đến hòa chơi với thầy. Hễ đờn đến khuya thì ăn uống vui cười; vợ thầy tuy phải thức khuya coi nấu nướng mà đãi khách, song muốn vừa ý chồng nên chẳng có một tiếng chi phiền trách.

Từ ngày thầy về ở trong làng thì chẳng có ai tới chơi nữa, ban đêm vẫn-vẻ thầy có buồn thì lấy đờn ra rồi đờn một mình mà thôi, đờn cây nầy đã thèm rồi đờn qua cây khác. Vợ thầy chẳng có chi cực nhọc như khi trước, nhưng mà coi ý lại bớt trọng thầy. Nhiều khi vợ thầy nghe những bạn đồng-liêu của thầy khi trước kẻ làm Huyện, người làm Phủ, thì thường hay cằng-rằng, hay trách thầy nói rằng tại thầy ngan tàn chớ chi thầy nhịn nhục mà theo làm việc quan, thì chắc ngày nay cũng được rở-ràn như người vậy.

Thầy Đàng bước ra khỏi vòng hoạn lộ thì trong lòng phơi phới, chẳng hề có ý tiết một chút gì. Thầy tính nghỉ chơi thong thả một vài năm rồi sẽ liệu chước hoặc kinh dinh công thương, hoặc khai sản nông nghiệp. Chẳng dè vợ chồng về trong làng ở chưa đầy nửa năm mà thầy dòm coi vợ thầy ỷ có của riêng nên có ý khinh thị thầy, hễ tính tới chuyện làm ăn thì nó cứ tiếc chức thông-ngôn, ký-lục, cứ ham làm bà Phủ bà Huyện hoài; thầy thấy lòng dạ của đàn-bà như vậy thì thầy buồn thảm, bởi vậy cho nên thầy cứ bỏ nhà mà đi chơi cho khuây lần. Thầy đi thì thôi, chớ hễ về đến nhà thì vợ kiếm chuyện mà rầy-rà. Thầy dọ chắc vợ thầy ngày trước mà yêu mến thầy đó là vì cái chức thông-ngôn của thầy nên mới yêu; nay thầy không có oai quyền nữa nên vợ mới bạc đãi như vậy.

Ngày nọ vợ chồng rầy với nhau, vợ nói nhiều lời phi nghĩa thầy giận bèn viết tờ để mà giao cho vợ, rồi biểu như nói thầy là người không xứng đáng thì lấy chồng khác cho xứng đáng hơn thầy. Người vợ cũng vui lòng mà lãnh tờ để, coi chẳng có chút chi triều mến hết.

Thầy Đàng thấy thế tình như vậy thì trong bụng cười thầm, bèn giao hết cửa nhà cho vợ, chỉ lấy có áo, quần, đờn, sách mà thôi. Mà tưởng dầu thầy muốn lấy tiền của thầy cũng khó mà lấy cho đặng, bởi vì thầy làm việc quan hơn mười năm, tuy tiền bạc vô nhiều, song vô bao nhiêu thầy xài hết bấy nhiêu, đến ngày xin thôi đi về làng, thầy phải lấy huê lợi của vợ mà cất nhà và mua đồ đạt.

(Sau sẽ tiếp theo)

Saigon. — Imprimerie du Centre

Tirage 3.000 ex.

Le Gérant: NGUYỄN-KIM-ĐỊNH